

Số: 350 /SC-MKT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 4 năm 2016

Về việc công bố thông tin  
theo Nghị định 81/2015/NĐ-CP

Kính gửi:

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Ủy ban nhân dân TPHCM.

Căn cứ theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18/9/2015 của Chính phủ về công bố thông tin của các doanh nghiệp nhà nước, Tổng công ty SAMCO (Công ty mẹ) xin báo cáo như sau:

**Điều 19: Công bố chế độ tiền lương, tiền thưởng của doanh nghiệp:**

*Theo Phụ lục X – Báo cáo chế độ tiền lương, tiền thưởng năm 2015 của Tổng Công ty.*

**1. Chính sách tiền lương, tiền thưởng của doanh nghiệp**

**a) Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng, thù lao của doanh nghiệp**

- Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng đối với người lao động: thực hiện Quy chế trả lương, trả thưởng đối với người lao động của Tổng công ty được xây dựng theo Nghị định 50/2013/NĐ-CP, thông tư 18/2013/TT-BLĐTBXH, Nghị định 49/2013/NĐ-CP ngày 14/05/2013; Thông tư số 17/2015/TT-BLĐTBXH ngày 22/04/2015.

- Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng, thù lao đối với người quản lý doanh nghiệp: Thực hiện theo quy định của Nghị định 51/2013/NĐ - CP ngày 14/05/2013 của Chính phủ và Thông tư số 19/2013/TT-BLĐTBXH ngày 09/09/2013 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc quy định và hướng dẫn thực hiện chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với thành viên hội đồng thành viên hoặc chủ tịch công ty, kiểm soát viên, tổng giám đốc hoặc giám đốc, phó tổng giám đốc hoặc phó giám đốc, kế toán trưởng trong công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do nhà nước làm chủ sở hữu.

**b) Quỹ tiền lương kế hoạch**

- Quỹ tiền lương kế hoạch của lao động: 317.331 triệu đồng
- Quỹ tiền lương kế hoạch của người quản lý doanh nghiệp (bao gồm cả thù lao của viên chức quản lý không chuyên trách) : 5.176,8 triệu đồng

**c) Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng, thù lao của doanh nghiệp**



- Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng đối với người lao động: Việc phân phối tiền lương gắn liền với năng suất và hiệu quả sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty (Công ty mẹ) theo đúng quy định của Nhà nước.

- Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng, thù lao đối với người quản lý doanh nghiệp: Việc phân phối tiền lương, tiền thưởng, thù lao đối với người quản lý doanh nghiệp theo quy định được hướng dẫn tại Thông tư số 19/2013/TT-BLĐTBXH ngày 09/09/2013.

## 2. Báo cáo quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của doanh nghiệp

### BIỂU BÁO CÁO QUỸ TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO, TIỀN THƯỞNG CỦA DOANH NGHIỆP NĂM 2016

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2015		Năm 2016
			Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
<b>I</b>	<b>HẠNG CÔNG TY ĐƯỢC XẾP</b>		TCT	TCT	TCT
<b>II</b>	<b>TIỀN LƯƠNG CỦA LAO ĐỘNG</b>				
1	Lao động bình quân	Người	1.258	1.248	1.396
2	Mức tiền lương bình quân	1.000 đ/tháng	15.841	18.214	18.943
3	Quỹ tiền lương	Triệu đồng	239.676	272.777	317.331
4	Quỹ tiền thưởng, phúc lợi phân phối trực tiếp cho người lao động	Triệu đồng			
5	Thu nhập bình quân	1.000 đ/tháng	15.841	18.214	18.943
<b>III</b>	<b>TIỀN LƯƠNG CỦA NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP</b>				
<b>A.</b>	<b>Tiền lương của Viên chức quản lý chuyên trách</b>				
1	Số viên chức quản lý chuyên trách	Người	11	11	10
2	Mức lương cơ bản bình quân	Trđ/tháng	27,465	27,476	27,517
3	Quỹ tiền lương	Triệu đồng	5.314,5	5.193	4.788
4	Mức tiền lương bình quân	Trđ/tháng	41,198	41,214	41,276
<b>B</b>	<b>Thù lao của viên chức quản lý không chuyên trách</b>				



5	Số viên chức quản lý không chuyên trách	Người	4	4	4
6	Quỹ thù lao	Triệu đồng	388,8	388,8	388,8
7	Mức thù lao bình quân	Trđ/tháng	8,100	8,100	8,100
<b>C Tiền thưởng, thu nhập</b>					
5	Quỹ tiền thưởng	Triệu đồng	712,91	697,73	641,10
6	Mức thu nhập bình quân của viên chức quản lý chuyên trách	Trđ/tháng	46,347	46,366	46,435
7	Mức thu nhập bình quân của viên chức quản lý không chuyên trách	Trđ/tháng	9,113	9,113	9,113

**- Nhận xét, đánh giá về quỹ tiền lương, tiền thưởng:**

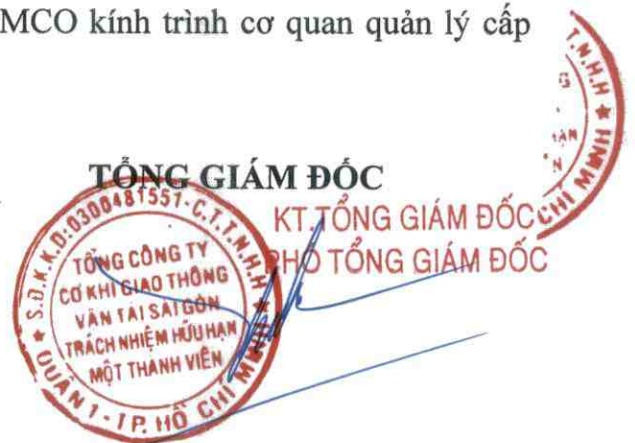
Quỹ tiền lương, tiền thưởng của người lao động và viên chức quản lý của Tổng Công ty (Công ty mẹ) được xây dựng và phân phối theo đúng các quy định của Nhà nước.

- Đề xuất, kiến nghị về chính sách tiền lương, tiền thưởng: không có

Trên đây là báo cáo của Tổng công ty SAMCO kính trình cơ quan quản lý cấp trên./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT, MKT(Nhàn).



**TẶNG THỊ THU LÝ**